

Số:149/2020/QĐST-HNGĐ

Cần Giờ, ngày 28 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 2xx/2019/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2019, giữa:

- Bà: Lư Hoàng D, sinh năm 1990

HKTT:ấp L, xã H, H. G, Tp. H.

- Ông: Nguyễn Minh H, sinh năm 1988

HKTT:khu phố M, thị trấn C, H. G, Tp. H.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lư Hoàng D và ông Nguyễn Minh H, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn C, huyện G, Tp. H, giấy chứng nhận kết hôn số 6x, ngày 17/10/2013.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Minh T, sinh ngày 17/4/2015. Khi ly hôn, thống nhất giao con cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Vì quyền lợi của con chung, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc buộc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà D tự nguyện nộp toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0xxxxx ngày 17/12/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện G, Thành phố H; bà D được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Hồng Khanh